

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật dân sự; Khoản 7, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 3 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2026/TLST- DS ngày 28 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Công ty TNHH K H T N. Địa chỉ: Xóm ĐN, xã PL, tỉnh Thái Nguyên. Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn K1; Chức vụ: Giám đốc. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ma Minh H2; Chức vụ: Trưởng phòng pháp chế.

- Bị đơn: Ông Lý Văn Q, sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn 8, xã CM, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả tiền:

Ông Lý Văn Q có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ mua hàng hóa cho Công ty TNHH K H T N là 46.619.725 đồng (Bốn mươi sáu triệu, sáu trăm mười chín nghìn, bảy trăm hai mươi lăm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015

2.2. Về án phí:

- Ông Lý Văn Q tự nguyện chịu toàn bộ án phí Dân sự sơ thẩm với số tiền là 1.165.493 (Một triệu, một trăm sáu mươi lăm nghìn, bốn trăm chín mươi ba đồng).

- Hoàn trả lại cho Công ty TNHH K H T N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 1.165.493 (Một triệu, một trăm sáu mươi lăm nghìn, bốn trăm chín mươi ba đồng) theo biên lai thu tiền số 0000448, ngày 28 tháng 01 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND KV6-Thái Nguyên;
- Đương sự;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- TA tỉnh;
- (Kèm theo BB HGT)
- Lưu HS vụ án;
- Lưu trữ;

THẨM PHÁN

Triệu Thị Vang